

Số: 533/2024/QĐ-LPBI-QLNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Quy tắc bảo hiểm Tội phạm máy tính và điện tử

TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM LPBANK

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 57GP/KDBH ngày 21/12/2009 của Bộ Tài chính về việc thành lập Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn;

Căn cứ Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC7/KDBH ngày 11/07/2011 của Bộ Tài chính về việc thay đổi tên Công ty Cổ phần Bảo hiểm Thái Sơn thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành;

Căn cứ Giấy phép điều chỉnh số 57/GPĐC23/KDBH ngày 19/01/2024 của Bộ Tài chính về việc thay đổi tên từ Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Xuân Thành thành Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank;

Căn cứ Công văn số 872/BTC-QLBH ngày 19/01/2024 của Bộ Tài chính về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, thay đổi tên doanh nghiệp bảo hiểm và tên chi nhánh của doanh nghiệp bảo hiểm;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank;
Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank;

Theo đề nghị của Ban Quản lý nghiệp vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy tắc bảo hiểm Tội phạm máy tính và điện tử”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 1142/2023/QĐ-XTI-QLNV ngày 10/04/2023 về việc ban hành Quy tắc bảo hiểm Tội phạm máy tính và điện tử.

Điều 3. Các Ông (bà) Phó Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các Ban tại Trụ sở chính, Lãnh đạo các Chi nhánh Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT (b/c);
- BĐH;
- Các Ban TSC;
- Các Chi nhánh;
- Lưu: VT, Ban QLNV.



Dương Văn Đạt

QUY TẮC

BẢO HIỂM TỘI PHẠM MÁY TÍNH VÀ ĐIỆN TỬ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 533/2024/QĐ-LPBI-QLNV ngày 01/02/2024 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần LPBank).

Trên cơ sở phí bảo hiểm được thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm; các thông tin kê khai tại Giấy yêu cầu bảo hiểm, bao gồm các thông tin được **Người được bảo hiểm** cung cấp liên quan đến Quy tắc bảo hiểm này là một bộ phận cấu thành của hợp đồng bảo hiểm, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm LPBank (dưới đây gọi tắt là "**LPBI**") đồng ý bảo hiểm với các điều khoản sau đây.

I. CÁC ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM

1. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 1

Hệ thống máy tính

Vì lý do **Người được bảo hiểm** đã chuyển, thanh toán hoặc giao dịch bất cứ khoản tiền hoặc tài sản nào, thiết lập bất cứ khoản tín dụng nào, ghi vào cột nợ của bất cứ tài khoản nào, hoặc đưa ra bất cứ giá trị nào do hậu quả trực tiếp của:

1.1. Việc nhập một cách không trung thực dữ liệu điện tử trực tiếp vào:

1.1.1. Hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm**; hoặc

1.1.2. Hệ thống máy tính của văn phòng dịch vụ; hoặc

1.1.3. Bất cứ hệ thống chuyển tiền điện tử nào; hoặc

1.1.4. Hệ thống liên lạc khách hàng.

1.2. Việc sửa chữa hoặc phá hủy với mục đích gian lận dữ liệu điện tử đang được lưu trữ hoặc đang được vận hành trong bất cứ hệ thống nào nói trên hoặc trong suốt thời gian truyền dữ liệu điện tử đến hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc hệ thống máy tính của văn phòng dịch vụ; hoặc

1.3. Việc nhập với mục đích gian lận dữ liệu điện tử trực tiếp vào hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** thông qua hệ thống giao dịch ngân hàng qua điện thoại; mà những hành vi gian lận đó đã được thực hiện theo chỉ thị của hoặc đã được thực hiện bởi người có ý định làm cho **Người được bảo hiểm** phải chịu tổn thất hoặc có ý định đạt được khoản lợi tài chính cho chính người đó hoặc cho bất cứ người nào khác.

2. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 2

Chương trình máy tính điện tử

Vì lý do **Người được bảo hiểm** đã chuyển, thanh toán hoặc giao dịch bất cứ khoản tiền hoặc tài sản nào, thiết lập bất cứ khoản tín dụng nào, ghi vào cột nợ của bất cứ tài khoản nào, hoặc đưa ra bất cứ giá trị nào do hậu quả trực tiếp của việc lập hoặc sửa

chữa với mục đích gian lận các chương trình máy tính điện tử mà các hành vi gian lận đó đã được thực hiện theo chỉ thị của hoặc đã được thực hiện bởi người có ý định làm cho **Người được bảo hiểm** phải chịu tổn thất hoặc có ý định đạt được khoản lợi tài chính cho chính người đó hoặc cho bất cứ người nào khác.

3. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 3

Phương tiện và dữ liệu điện tử

Vì lý do:

- 3.1. Bất cứ người nào thay đổi hoặc phá hủy hoặc mưu tính đe dọa nhằm mục đích xấu đối với những dữ liệu điện tử đã lưu trong hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc hệ thống máy tính của văn phòng dịch vụ hoặc trong lúc đang được ghi trên phương tiện xử lý dữ liệu điện tử tại các văn phòng hoặc cơ sở hoạt động của **Người được bảo hiểm** hoặc được bảo quản bởi người được **Người được bảo hiểm** chỉ định hành động với tư cách là người đưa tin của **Người được bảo hiểm** (hoặc người hành động với tư cách là người đưa tin hoặc người bảo quản trong trường hợp khẩn cấp phát sinh do người đưa tin đã được chỉ định không có năng lực) trong lúc phương tiện xử lý dữ liệu điện tử trên đó có ghi chép dữ liệu điện tử đó đang trong quá trình vận chuyển tại bất cứ nơi nào mà việc vận chuyển đó bắt đầu ngay khi người đưa tin nói trên nhận được phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó và kết thúc ngay sau khi giao phương tiện đó cho người nhận đã được chỉ định hoặc cho đại diện của người nhận đã được chỉ định đó, với điều kiện là **Người được bảo hiểm** phải là chủ sở hữu dữ liệu điện tử hoặc phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó hoặc phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó;
- 3.2. Phương tiện xử lý dữ liệu điện tử bị mất, bị hư hại hoặc bị phá hủy do hậu quả trực tiếp của vụ cướp, cướp giật, trộm cắp, chiếm đoạt, thất lạc, biến mất một cách bí ẩn không thể giải thích được, hoặc do hành vi nhằm mục đích xấu trong quá trình phương tiện xử lý dữ liệu điện tử được giữ hoặc ký gửi tại các văn phòng, cơ sở hoạt động đặt tại bất cứ nơi nào, hoặc được bảo quản bởi người được **Người được bảo hiểm** chỉ định để hành động với tư cách là người đưa tin (hoặc bởi người hành động với tư cách là người đưa tin hoặc người bảo quản trong trường hợp khẩn cấp phát sinh do người đưa tin đã được chỉ định không có năng lực) trong lúc phương tiện xử lý dữ liệu điện tử trên đó có ghi chép dữ liệu điện tử đó đang trong quá trình vận chuyển tại bất cứ nơi nào mà việc vận chuyển đó bắt đầu ngay từ khi người đưa tin nói trên nhận được phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó và kết thúc ngay sau khi giao phương tiện đó cho người nhận đã được chỉ định hoặc cho đại diện của người nhận đã được chỉ định đó, với điều kiện là **Người được bảo hiểm** phải là chủ sở hữu phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó hoặc phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó; và
- 3.3. Việc sửa đổi hoặc phá hủy các chương trình máy tính điện tử nhằm mục đích xấu trong lúc các chương trình đó đang được lưu trữ trong hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** với điều kiện là **Người được bảo hiểm** phải là chủ sở

hữu các chương trình máy tính điện tử đó hoặc phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với tổn thất hoặc thiệt hại đó.

4. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 4

Vi rút máy tính

Vì lý do:

- 4.1. **Người được bảo hiểm** đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất cứ khoản tiền hoặc tài sản nào, thiết lập bất cứ khoản tín dụng nào, ghi vào cột nợ của bất cứ tài khoản nào, hoặc đưa ra bất cứ giá trị nào là hậu quả trực tiếp của việc phá hủy hoặc mưu tính đe dọa dữ liệu điện tử của **Người được bảo hiểm** do vi rút máy tính mà bất cứ người nào gây ra trong khi dữ liệu điện tử đó đang được lưu trữ trong hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc hệ thống máy tính của văn phòng dịch vụ; và
- 4.2. Việc phá hủy hoặc mưu tính đe dọa dữ liệu điện tử của **Người được bảo hiểm** là hậu quả của vi rút máy tính do bất cứ người nào gây ra trong khi dữ liệu điện tử đó đang được lưu trữ trong hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc hệ thống máy tính của văn phòng dịch vụ.

5. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 5

Các liên lạc bằng điện tử và fax

Vì lý do **Người được bảo hiểm** đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất cứ khoản tiền hoặc tài sản nào, thiết lập bất cứ khoản tín dụng nào, ghi vào cột nợ của bất cứ tài khoản nào, hoặc đưa ra bất cứ giá trị nào vì tin vào bất cứ liên lạc nào bằng điện tử đã được gửi đến **Người được bảo hiểm** trong đó cho phép hoặc xác nhận việc thanh toán bằng chuyển khoản, giao hoặc nhận các khoản tiền hoặc tài sản mà liên lạc đó đã được chuyển hoặc được cho là đã được chuyển:

- 5.1. Thông qua một hệ thống liên lạc điện tử; hoặc
- 5.2. Bằng fax, bằng điện tử hoặc các phương tiện liên lạc tương tự; trực tiếp vào hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc vào thiết bị liên lạc của **Người được bảo hiểm** và với mục đích gian lận cho là đã được gửi bởi khách hàng, tổ chức thanh toán bù trừ tự động, văn phòng của **Người được bảo hiểm** hoặc tổ chức tài chính khác nhưng trên thực tế khách hàng, tổ chức thanh toán bù trừ tự động, văn phòng của **Người được bảo hiểm** hoặc tổ chức tài chính khác đó đã không gửi liên lạc đó hoặc liên lạc đó đã bị sửa chữa với mục đích gian lận trong quá trình vận chuyển phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đến **Người được bảo hiểm** hoặc trong quá trình truyền bằng điện tử vào hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc vào thiết bị liên lạc của **Người được bảo hiểm**.

ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT

Tất cả các phương tiện liên lạc như fax, điện tử hoặc các phương tiện liên lạc tương tự đề cập trong điểm 5.2 khoản 5 mục I phải được kiểm tra hoặc phải được gọi lại xác

57 - C
TỔNG
TY CỔ PHẦN
BẢO HIỂM
BANK
BẢO HIỂM - T.P.V

nhận với người có thẩm quyền không phải là cá nhân đã đưa ra yêu cầu chuyển khoản, và bất cứ liên lạc qua fax nào như nêu trên cũng đều phải có chữ ký giả mạo hoặc đã bị sửa chữa với mục đích gian lận.

6. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 6

Truyền bằng dữ liệu điện tử

Vì khách hàng của **Người được bảo hiểm**, tổ chức thanh toán tự động hoặc tổ chức tài chính khác đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất cứ khoản tiền hoặc tài sản nào, thiết lập bất cứ khoản tín dụng nào, ghi vào cột nợ của bất cứ tài khoản nào, hoặc đưa ra bất cứ giá trị nào.

6.1. Vì tin vào bất cứ liên lạc điện tử nào được cho là đã được gửi bởi **Người được bảo hiểm** đến khách hàng của **Người được bảo hiểm**, tổ chức thanh toán tự động hoặc tổ chức tài chính trong đó cho phép hoặc xác nhận việc thanh toán bằng chuyển khoản, giao hoặc nhận các khoản tiền hoặc tài sản mà liên lạc đó đã được chuyển hoặc được cho là đã được chuyển thông qua hệ thống liên lạc điện tử hoặc bằng fax có kiểm tra, hoặc các phương tiện liên lạc có kiểm tra tương tự trực tiếp vào hệ thống máy tính hoặc thiết bị liên lạc của khách hàng, tổ chức thanh toán bù trừ tự động hoặc tổ chức tài chính nêu trên và với mục đích gian lận cho là đã được gửi bởi **Người được bảo hiểm** hoặc là hậu quả trực tiếp của việc sửa chữa, với mục đích gian lận, dữ liệu điện tử trong quá trình vận chuyển phương tiện xử lý dữ liệu điện tử từ **Người được bảo hiểm** hoặc trong suốt quá trình truyền dữ liệu điện tử từ hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc thiết bị liên lạc của **Người được bảo hiểm**; hoặc

6.2. Vì hậu quả trực tiếp của việc nhập, sửa chữa hoặc phá hủy, với mục đích gian lận, dữ liệu điện tử đang được lưu trữ trong hoặc đang được vận hành trong hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc trong quá trình truyền dữ liệu bằng điện tử từ hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** vào hệ thống máy tính của khách hàng trong thời gian **Người được bảo hiểm** đang hành động với tư cách là văn phòng dịch vụ cho khách hàng đó; và

Người được bảo hiểm phải chịu trách nhiệm pháp lý trước khách hàng, tổ chức thanh toán bù trừ tự động hoặc tổ chức tài chính nêu trên đối với tổn thất đó.

7. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 7

Chứng từ có giá điện tử

Vì lý do tổ chức lưu ký tập trung đã chuyển, thanh toán hoặc giao bất cứ khoản tiền hoặc tài sản nào, hoặc ghi vào cột nợ của bất cứ tài khoản nào của **Người được bảo hiểm** vì tin vào bất cứ liên lạc điện tử nào được cho là đã được gửi từ **Người được bảo hiểm** đến tổ chức lưu ký tập trung trong đó cho phép việc thanh toán bằng chuyển khoản hoặc giao các khoản tiền hoặc tài sản đó hoặc ghi vào cột nợ của tài khoản của **Người được bảo hiểm** liên quan đến việc mua, bán, chuyển nhượng hoặc cầm cố chứng từ có giá điện tử mà liên lạc đó đã được chuyển hoặc được cho đã được chuyển:

- 7.1. Thông qua Hệ thống liên lạc điện tử; hoặc
- 7.2. Bằng fax có kiểm tra, hoặc các phương tiện liên lạc có kiểm tra tương tự khác trực tiếp vào hệ thống máy tính hoặc thiết bị liên lạc của tổ chức lưu ký tập trung nói trên và với mục đích gian lận cho là đã được gửi bởi **Người được bảo hiểm** đến tổ chức lưu ký tập trung nhưng thực tế **Người được bảo hiểm** đã không gửi liên lạc đó cho tổ chức lưu ký tập trung hoặc liên lạc đó đã bị sửa đổi nhằm mục đích gian lận trong quá trình vận chuyển phương tiện xử lý dữ liệu điện tử từ **Người được bảo hiểm** hoặc trong quá trình truyền dữ liệu điện tử từ hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** hoặc thiết bị liên lạc của **Người được bảo hiểm** đến tổ chức lưu ký tập trung và **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý trước tổ chức lưu ký tập trung đối với tổn thất đó.

8. ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM 8

Các chỉ thị đưa ra bằng lời nói

Vì lý do:

- 8.1. **Người được bảo hiểm** đã chuyển bất cứ khoản tiền hoặc giao bất cứ tài sản nào vì tin vào bất cứ chỉ thị nào đã được đưa ra bằng lời nói chuyển đến **Người được bảo hiểm** theo đó cho phép chuyển các khoản tiền hoặc giao bất cứ tài sản nào trong tài khoản của khách hàng cho các ngân hàng khác vì lợi ích của những người được cho là được khách hàng chỉ định và các chỉ thị đó đã được đưa ra qua điện thoại tới những người lao động của **Người được bảo hiểm** là những người cụ thể được phép nhận các chỉ thị đó tại văn phòng của **Người được bảo hiểm** và với mục đích gian lận cho là đã được đưa ra bởi người đã được khách hàng chỉ định và cho phép thực hiện việc yêu cầu chuyển các số tiền hoặc giao các tài sản đó bằng điện thoại nhưng thực tế chỉ thị nói trên đã không do khách hàng hoặc bất cứ cán bộ quản lý, thành viên Hội đồng/Tổng giám đốc/Giám đốc, thành viên hợp danh hoặc người lao động nào của khách hàng nói trên đưa ra, hoặc đã được đưa ra với mục đích gian lận bởi cán bộ quản lý, thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc/Giám đốc, thành viên hợp danh hoặc người lao động của khách hàng đó mà nhiệm vụ, trách nhiệm hay thẩm quyền của họ không cho phép họ thực hiện, tiến hành, cho phép, xác nhận hoặc xác thực các chỉ thị đã được đưa ra bằng lời nói, mà các hành vi gian lận đó đã được thực hiện bởi người nêu trên nhằm làm cho **Người được bảo hiểm** hoặc khách hàng phải chịu tổn thất hoặc nhằm đạt được khoản lợi tài chính cho chính người đó hoặc cho bất cứ người nào khác;
- 8.2. **Người được bảo hiểm** đã chuyển bất cứ khoản tiền hoặc giao bất cứ tài sản nào vì tin vào bất cứ chỉ thị nào đã được đưa ra bằng lời nói mà được cho là đã được truyền đạt giữa các văn phòng của **Người được bảo hiểm**, theo đó cho phép chuyển các khoản tiền hoặc giao bất cứ tài sản nào trong tài khoản của khách hàng giữa các văn phòng của **Người được bảo hiểm** để ghi có cho những người được cho là đã được khách hàng chỉ định, và các chỉ thị đó được cho là đã được đưa ra qua điện thoại giữa các văn phòng của **Người được bảo hiểm** đến các

người lao động cụ thể được phép nhận các chỉ thị nêu trên qua điện thoại giữa các văn phòng của **Người được bảo hiểm** và với mục đích gian lận cho là đã được đưa ra bởi người lao động được phép yêu cầu chuyển các khoản tiền hoặc giao tài sản đó qua điện thoại của **Người được bảo hiểm**, nhưng trên thực tế các hành vi gian lận đó đã được thực hiện bởi người không phải là người lao động của **Người được bảo hiểm** nhằm làm cho **Người được bảo hiểm** hoặc khách hàng phải gánh chịu tổn thất hoặc nhằm đạt được khoản lợi tài chính cho chính người đó hoặc cho bất cứ người nào khác.

ĐỊNH NGHĨA ĐẶC BIỆT

Từ ngữ "Khách hàng" sử dụng trong Quy tắc bảo hiểm này có nghĩa là bất cứ khách hàng nào là công ty, công ty hợp danh hoặc quỹ tín thác, hoặc tổ chức kinh doanh tương tự có thỏa thuận bằng văn bản với **Người được bảo hiểm** về việc chuyển tiền bằng lời nói, và thỏa thuận đó được lập dưới hình thức nghị quyết công ty trong đó có bao gồm danh sách các cá nhân được phép đưa ra và xác thực các chỉ thị chuyển tiền bằng lời nói và danh sách đó phải nêu rõ số điện thoại cũng như các hạn mức đối với tất cả những người đưa ra, người xác thực chỉ thị. Ngoài ra, thỏa thuận bằng văn bản đó cũng phải tóm lược các điều khoản và điều kiện mà theo đó dịch vụ được cung cấp, bao gồm cả giới hạn trách nhiệm được **Người được bảo hiểm** chấp nhận.

ĐIỀU KIỆN ĐẶC BIỆT

Tất cả các chỉ thị đưa ra bằng lời nói mà được cho là đã được nhận từ khách hàng để chuyển các khoản tiền hoặc tài sản phải được kiểm tra hoặc phải được gọi lại để xác nhận với người có thẩm quyền không phải là cá nhân đã đưa ra yêu cầu chuyển tiền hoặc tài sản đó.

II. ĐỊNH NGHĨA

1. "**Người được bảo hiểm**" là **Người được bảo hiểm** được nêu tên đầu tiên trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và bất kỳ công ty nào thuộc quyền sở hữu toàn bộ đang tham gia vào lĩnh vực ngân hàng được nêu tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm. **Người được bảo hiểm** không có nghĩa là hoặc bao gồm bất kỳ:
 - 1.1. Công ty con hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng không thuộc quyền sở hữu toàn bộ; hoặc
 - 1.2. Công ty con không hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng, trừ khi Công ty con đó được nêu tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm trong đó có chỉ ra hoạt động kinh doanh chính của công ty con đó và cổ phần sở hữu bởi **Người được bảo hiểm** được nêu tên đầu tiên.
2. "**Hệ thống máy tính của Người được bảo hiểm**" là các Hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** vận hành và của **Người được bảo hiểm** sở hữu hoặc thuê lại hoặc kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
3. "**Tổ chức thanh toán bù trừ tự động**" là bất kỳ công ty hoặc hiệp hội nào điều

hành cơ chế chuyển nhượng và thanh toán bù trừ điện tử để chuyển các nợ và các khoản cho vay liên tục đã được cho phép trước giữa các tổ chức tài chính thay mặt cho khách hàng của các tổ chức tài chính này.

4. “Tổ chức lưu ký tập trung” là bất kỳ công ty thanh toán bù trừ nào, bao gồm cả bất kỳ Ngân hàng thuộc phạm vi lãnh thổ Việt Nam mà tại đó, do kết quả trực tiếp của cơ chế chuyển nhượng và thanh toán bù trừ điện tử, các bút toán được thực hiện trên sổ sách để giảm tài khoản của người chuyển nhượng, người cầm cố hoặc người nhận cầm cố và tăng tài khoản của người nhận chuyển nhượng, người cầm cố hoặc người nhận cầm cố một số tiền tương đương với nghĩa vụ hoặc số cổ phiếu hoặc các quyền đã được chuyển nhượng, cầm cố hoặc giải tỏa, công ty thanh toán bù trừ này được kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
5. “Thiết bị liên lạc” là bất kỳ thiết bị điện tử hoặc máy fax hoặc thiết bị tương tự khác có khả năng gửi và/hoặc nhận thông tin bằng hình thức điện tử, dù có được trang bị bàn phím hoặc chuột hay không.
6. "Hệ thống máy tính" là máy tính phù hợp cho nhiều ứng dụng đa dụng có khả năng điều khiển phần cứng, phần mềm và các nguồn dữ liệu theo các Chương trình máy tính điện tử do người sử dụng xây dựng và đưa vào hệ điều hành của máy tính. Tất cả các phương tiện để nhập, xuất, xử lý, lưu trữ và truyền tải, bao gồm cả các mạng hoặc hệ thống mở hoặc truyền tin được kết nối với thiết bị đó cũng như thư viện đa phương tiện ngoại tuyến của thiết bị, được coi là một phần của hệ thống máy tính nói trên. Hệ thống này không bao gồm các máy tính chỉ phù hợp với các ứng dụng sử dụng một lần.
7. "Vi rút máy tính" là một loạt các lệnh trái phép được lập trình hoặc không, và các chỉ thị này tự lan truyền thông qua Hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** và/hoặc các mạng mà các chỉ thị này đã được đưa vào nhằm mục đích xấu bởi người không phải là người lao động có thể xác định danh tính.
8. "Hệ thống liên lạc khách hàng" là các hệ thống liên lạc kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm cho phép khách hàng của **Người được bảo hiểm** truy cập trực tiếp vào Hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm**.
9. “Hệ thống liên lạc điện tử” là các hệ thống liên lạc điện tử của Fedwire, Hệ thống thanh toán liên ngân hàng của tổ chức thanh toán bù trừ (CHIPS), Hệ thống Viễn thông Tài chính liên Ngân hàng toàn cầu (SWIFT), Hệ thống thanh toán tự động của tổ chức thanh toán bù trừ (CHAPS), hệ thống chuyển tiền để chuyển các khoản ghi nợ và ghi có lặp đi lặp lại đã được cho phép từ trước của Hiệp hội tổ chức thanh toán bù trừ tự động là thành viên của Hiệp hội tổ chức thanh toán bù trừ quốc gia hoặc các hệ thống liên lạc tự động tương tự được kê khai trong Giấy yêu cầu bảo hiểm.
10. “Chương trình máy tính điện tử” là các chương trình máy tính, nghĩa là các dữ liệu hoặc câu lệnh được chuyển thành định dạng có thể sử dụng được trong Hệ thống máy tính để xử lý Dữ liệu điện tử.

11. “Dữ liệu điện tử” là các dữ liệu hoặc thông tin được chuyển thành định dạng có thể sử dụng được trong Hệ thống máy tính và được lưu trữ trong Phương tiện xử lý Dữ liệu điện tử để các chương trình máy tính sử dụng.
12. “Phương tiện xử lý Dữ liệu điện tử” là các băng hoặc đĩa hoặc phương tiện lưu trữ rời khác, có tính chất từ tính hoặc quang học và Dữ liệu điện tử được ghi trên các phương tiện này.
13. “Hệ thống chuyển tiền điện tử” là các hệ thống vận hành các máy rút tiền tự động hoặc thiết bị đặt tại các điểm chấp nhận thanh toán bằng thẻ và bao gồm bất kỳ mạng lưới hoặc phương tiện dùng chung cho hệ thống nói trên và **Người được bảo hiểm** là thành viên của hệ thống này.
14. “Chứng từ có giá điện tử” là cổ phiếu, cổ phiếu dự phần hoặc quyền lợi khác trong tài sản của hoặc doanh nghiệp của tổ chức phát hành hoặc là nghĩa vụ của tổ chức phát hành mà nghĩa vụ này:
 - 14.1. Là loại được giao dịch phổ biến trên các sở giao dịch hoặc thị trường chứng khoán; và
 - 14.2. Là loại hoặc sê-ri, hoặc có thể phân chia thành một loại hoặc sê-ri cổ phiếu, cổ phiếu dự phần hoặc nghĩa vụ theo các điều khoản của nó; và
 - 14.3. Không được thể hiện bằng công cụ; hoặc
 - 14.3.1. Là một phần của chứng chỉ chính hoặc toàn cầu; hoặc
 - 14.3.2. Thể hiện chứng chỉ đã được một tổ chức tài chính nhượng lại và chứng chỉ này đã được kết hợp thành kỳ phiếu ngân hàng và các chứng chỉ bị thu hồi, và chứng từ có giá đó được ghi nhận bằng bút toán điện tử trên tài khoản của người chuyển nhượng, người cầm cố hoặc người nhận cầm cố trên sổ sách của Tổ chức lưu ký tập trung.
15. “Truyền bằng điện tử” là việc truyền Dữ liệu điện tử thông qua các đường truyền dữ liệu, kể cả bằng kết nối vệ tinh, tần số vô tuyến, kết nối hồng ngoại, hoặc các phương tiện tương tự được sử dụng để truyền Dữ liệu điện tử.
16. “Giấy nợ” là các công cụ do khách hàng của **Người được bảo hiểm** ký xuất nợ và do **Người được bảo hiểm** nắm giữ mà trong quá trình hoạt động bình thường các công cụ này được xem là bằng chứng chứng minh khoản nợ của khách hàng đối với **Người được bảo hiểm**, bao gồm cả sổ ghi chép tiền phí và các khoản phải thu.
17. “Chữ ký giả mạo” là việc giả chữ ký của một người có thực khác hoặc sao chép chữ ký của người nêu trên mà không được sự cho phép, cho dù trong bất kỳ tự cách nào, vì bất kỳ mục đích nào.
18. “Sửa chữa với mục đích gian lận” là hành vi sửa chữa nghiêm trọng bản fax với mục đích gian lận bởi người không phải là người đã lập và ký tên vào bản fax đó.

19. “Văn phòng dịch vụ” là thể nhân, công ty hợp danh hoặc công ty đã được ủy quyền theo văn bản thỏa thuận để thực hiện các dịch vụ xử lý dữ liệu bằng cách sử dụng các Hệ thống máy tính.
20. “Hệ thống máy tính của Văn phòng dịch vụ” là các Hệ thống máy tính do Văn phòng dịch vụ vận hành và do Văn phòng dịch vụ này sở hữu hoặc thuê.
21. “Máy fax” là hệ thống để truyền các văn bản tài liệu dưới dạng tín hiệu điện tử trên đường dây điện thoại đến thiết bị của **Người được bảo hiểm** đặt trong khu vực được bảo vệ đặc biệt để sao chép tài liệu nói trên.
22. “Hệ thống giao dịch ngân hàng qua điện thoại” là hệ thống liên lạc ngân hàng qua điện thoại được kê khai trong giấy yêu cầu bảo hiểm cho phép khách hàng của **Người được bảo hiểm** truy cập trực tiếp vào Hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** thông qua dịch vụ điện thoại bấm số tự động và cần phải sử dụng mã số đã được Kiểm tra để thực hiện bất kỳ giao dịch ngân hàng nào nhưng không phải là tổng đài nhánh riêng, máy xử lý thư thoại, máy nhận cuộc gọi tự động hoặc hệ thống máy tính với khả năng tương tự được sử dụng để chuyển hoặc định hướng cuộc gọi trong hệ thống liên lạc bằng lời nói.
23. “Kiểm tra” là phương pháp xác thực nội dung liên lạc bằng cách gắn liên lạc này với một mã số kiểm tra hợp lệ đã được trao đổi giữa **Người được bảo hiểm** và khách hàng, Tổ chức thanh toán bù trừ tự động, Tổ chức lưu ký tập trung, tổ chức tài chính khác hoặc giữa các văn phòng của **Người được bảo hiểm** để bảo vệ tính toàn vẹn của nội dung liên lạc trong quá trình hoạt động bình thường.

Mỗi khi bất kỳ thuật ngữ nào trong số các thuật ngữ từ 1 đến 23 được sử dụng trong quy tắc bảo hiểm này, từ “theo như đã được định nghĩa” sẽ được coi là xuất phát hiện ngay sau mỗi thuật ngữ nói trên.

III. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ

Quy tắc bảo hiểm này không bảo hiểm cho:

1. Tồn thất phát sinh từ bất kỳ rủi ro nào quy định trong Quy tắc bảo hiểm Chống hành vi gian lận tại Tổ chức tài chính của **Người được bảo hiểm**.
2. Tồn thất gây ra bởi thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc/Giám đốc hoặc người lao động có thể xác định danh tính của **Người được bảo hiểm** hoặc bởi một hoặc nhiều người cấu kết với thành viên Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc/Giám đốc hoặc người lao động nói trên của **Người được bảo hiểm**.

Cho ý định và mục đích của Quy tắc bảo hiểm này, việc bất cứ người lao động nào có biết trước về hành vi gian lận của một hoặc nhiều người đang làm việc cho **Người được bảo hiểm** đã hoặc sẽ được thực hiện sẽ được coi là hành vi cấu kết nếu người lao động này cố tình hoặc cố ý không thông báo cho **Người được bảo hiểm** biết về hành vi đó. Việc người lao động không thông báo cho **Người được bảo hiểm** về hành vi gian lận vì có sự đe dọa gây tổn hại đến thân thể của bất kỳ người nào hoặc gây thiệt hại cho cơ sở hoạt động hoặc tài sản của **Người được bảo hiểm** sẽ không bị coi là hoặc cấu thành hành vi cấu kết.

3. Tổn thất thu nhập có thể phát sinh trong tương lai, bao gồm, nhưng không giới hạn ở tiền lãi và cổ tức.
4. Tổn thất gián tiếp hoặc do hậu quả thuộc bất cứ tính chất nào.
5. Trách nhiệm mà **Người được bảo hiểm** đã đồng ý nhận theo bất kỳ hợp đồng nào trừ khi trách nhiệm đó thuộc về **Người được bảo hiểm** ngay cả khi không có thỏa thuận nêu trên.
6. Tất cả các khoản tiền phí, chi phí và phí tổn phát sinh cho **Người được bảo hiểm**:
 - 6.1. Trong việc chứng minh sự tồn tại của hoặc số tiền tổn thất được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này; hoặc
 - 6.2. Với tư cách là một bên tham gia bất kỳ thủ tục pháp lý nào ngoại trừ theo như đã được quy định tại khoản 6 mục I.
7. Bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào phát sinh trực tiếp hay gián tiếp do hoặc có liên quan đến chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của nước ngoài, xung đột hoặc chiến sự, các hành vi hiếu chiến (cho dù có tuyên chiến hay không tuyên chiến), nội chiến, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, nổi loạn trong đó có một phần của hoặc dẫn tới cuộc nổi dậy của quần chúng, hành động quân sự hay tiềm quyền, tình trạng thiết quân luật hay hành động của bất cứ cơ quan nào được thành lập hợp pháp. Trong bất kỳ yêu cầu bồi thường nào, và trong bất kỳ vụ kiện, tố tụng hay thủ tục nào khác để buộc thi hành yêu cầu bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này đối với tổn thất hay thiệt hại, **Người được bảo hiểm** sẽ phải chịu trách nhiệm chứng minh được rằng tổn thất hay thiệt hại đó không nằm trong điều khoản loại trừ chung này.
8. Bất kỳ tổn thất hay tiêu hủy hoặc thiệt hại nào đối với bất kỳ tài sản, hoặc bất kỳ tổn thất hay chi phí nào do hoặc phát sinh từ đó, hoặc bất kỳ tổn thất nào xảy ra sau đó, hoặc bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào thuộc bất kỳ tính chất nào trực tiếp hay gián tiếp gây ra bởi hoặc góp phần bởi hay phát sinh từ:
 - 8.1. Quá trình ion hóa phóng xạ hoặc nhiễm xạ do sự phóng xạ của bất cứ nhiên liệu hạt nhân nào hay từ bất cứ chất thải hạt nhân nào từ quá trình đốt cháy nhiên liệu hạt nhân; hoặc
 - 8.2. Đặc tính phóng xạ, độc hại, gây nổ hay đặc tính nguy hiểm khác của bất kỳ hệ thống hạt nhân gây nổ nào hay bộ phận hạt nhân nào của hệ thống đó.
9. Tổn thất phát sinh từ sự đe dọa:
 - 9.1. Gây thương tổn thân thể của bất kỳ người nào, ngoại trừ tổn thất phương tiện xử lý dữ liệu điện tử hoặc dữ liệu điện tử đang trong quá trình vận chuyển dưới sự giám sát của bất kỳ người nào hành động trong tư cách là người đưa tin, với điều kiện là tại thời điểm bắt đầu vận chuyển, **Người được bảo hiểm** không nhận biết về sự đe dọa nêu trên; hoặc
 - 9.2. Gây thiệt hại cho cơ sở hoạt động hoặc tài sản của **Người được bảo hiểm**.

10. Tồn thất phương tiện xử lý dữ liệu điện tử hoặc dữ liệu điện tử đang trong quá trình chuyển đi bằng đường thư hoặc trong quá trình chuyển thư bởi bên vận chuyển thuê không phải là công ty cung cấp phương tiện vận chuyển bằng xe bọc thép.
11. Tồn thất dữ liệu điện tử, phương tiện xử lý dữ liệu điện tử hoặc các chương trình máy tính điện tử, ngoại trừ theo như đã được định nghĩa theo khoản 11 mục II.
12. Tồn thất bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp từ:
 - 12.1. Các chỉ thị hoặc thông báo bằng văn bản; hoặc
 - 12.2. Các chỉ thị hoặc thông báo bằng điện tử; hoặc
 - 12.3. Các chỉ thị hoặc thông báo bằng lời nói thông qua điện thoại, trừ khi những chỉ thị này được bảo hiểm theo khoản 8 mục I; hoặc
 - 12.4. Các chỉ thị hoặc thông báo bằng fax trừ khi các chỉ thị hoặc thông báo bằng fax này được bảo hiểm theo khoản 5, 6 hoặc 7 mục I.
13. Tồn thất bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp từ các tài liệu hư cấu, giả mạo, sửa chữa để gian lận, bị làm giả hoặc gian dối, các chỉ dẫn hoặc các công cụ bằng văn bản hoặc được in ra, các công cụ có thể chuyển nhượng, hoặc các chứng từ có giá được chứng nhận bằng giấy (bản cứng) được sử dụng là tài liệu nguồn để tạo ra, chuẩn bị hoặc sửa đổi dữ liệu điện tử hoặc liên lạc điện tử.
14. Mất mát các công cụ chuyển nhượng, chứng từ có giá, chứng từ hoặc các công cụ giấy tờ có giá ngoại trừ đã được chuyển đổi thành dữ liệu điện tử và khi ấy chỉ dưới định dạng đã được chuyển đổi đó.
15. Tồn thất bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc truy cập bất kỳ thông tin mật nào, bao gồm nhưng không giới hạn ở các thông tin kinh doanh bí mật, chương trình máy tính hoặc thông tin khách hàng.
16. Tồn thất bắt nguồn từ hư hỏng máy móc, xây dựng sai sót, lỗi thiết kế, khiếm khuyết ẩn tì, hao mòn, xuống cấp dần dần, nhiễu loạn điện, Phương tiện xử lý Dữ liệu điện tử bị hư hỏng hoặc sự cố, hoặc do trục trặc, lỗi hoặc sai sót trong quá trình xử lý.
17. Tồn thất bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp từ việc lập, thay đổi, sửa đổi hoặc phá hủy một cách gian lận các Chương trình máy tính điện tử trừ khi được bảo hiểm theo khoản 2, 3 hoặc 4 mục I.
18. Tồn thất do việc nhập dữ liệu điện tử tại cổng điện tử được phép của hệ thống chuyển tiền điện tử hoặc hệ thống giao dịch khách hàng bởi khách hàng hoặc người nào khác đã được phép truy cập vào hệ thống xác thực của khách hàng.
19. Tồn thất bắt nguồn từ các đặc điểm gian lận có trong các Chương trình máy tính điện tử đã được phát triển để bán cho hoặc được bán cho nhiều khách hàng tại thời điểm mua chúng từ người bán hàng hoặc người tư vấn.
20. Tồn thất bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp từ bất kỳ vi rút phần mềm máy tính nào

trừ khi được bảo hiểm theo khoản 4 mục I.

21. Bất kỳ tổn thất nào:

21.1. Đã phát sinh trước Ngày hồi tố hoặc bất kỳ tổn thất nào có liên quan đến bất kỳ hành động, giao dịch, sự kiện nào đã xảy ra hoặc bắt đầu từ trước Ngày hồi tố; hoặc

21.2. Đã được phát hiện trước ngày hiệu lực của thời hạn bảo hiểm nêu trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc

21.3. Đã được phát hiện sau khi chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm; hoặc

21.4. Đã được thông báo cho một công ty bảo hiểm nào đó trước đó.

22. Tổn thất bắt nguồn trực tiếp hoặc gián tiếp từ hệ thống giao dịch ngân hàng qua điện thoại hoặc từ hoặc xuất phát từ việc sử dụng có phép hoặc trái phép tổng đài nhánh riêng, máy xử lý thư thoại, máy nhận cuộc gọi tự động hoặc hệ thống máy tính với khả năng tương tự được sử dụng để điều khiển hoặc định hướng cuộc gọi trong hệ thống liên lạc bằng giọng nói hoặc hệ thống điện thoại di động, trừ khi đã được bảo hiểm theo điểm 1.3 khoản 1 mục I.

IV. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Quy tắc bảo hiểm kèm theo

Quy tắc bảo hiểm tội phạm máy tính và điện tử được thiết kế là Quy tắc bảo hiểm kèm theo Bảo hiểm chống hành vi gian lận dành cho **Người được bảo hiểm** và được dự định để bảo hiểm cho rủi ro về tội phạm liên quan đến máy tính theo như đã được quy định trong các điều khoản bảo hiểm mà không được bảo hiểm theo bảo hiểm chống hành vi gian lận dành cho **Người được bảo hiểm**. Do LPBI vừa cung cấp Quy tắc bảo hiểm tội phạm máy tính và điện tử vừa có thể cung cấp bảo hiểm chống hành vi gian lận dành cho **Người được bảo hiểm** thông qua bảo hiểm vượt mức sơ cấp hoặc bảo hiểm phụ trợ khác hay tái bảo hiểm và do mục đích của LPBI là không tăng hoặc tăng gấp đôi phạm vi bảo hiểm cho **Người được bảo hiểm**, nên các bên đồng ý rằng Quy tắc bảo hiểm này sẽ không được coi là để bảo hiểm vượt mức hoặc đồng bảo hiểm.

2. Người được chỉ định

Tổn thất gánh chịu bởi bất kỳ người được chỉ định nào được thành lập bởi **Người được bảo hiểm** cho mục đích xử lý các giao dịch kinh doanh nhất định của **Người được bảo hiểm** và chỉ bao gồm các cán bộ quản lý, nhân viên văn thư hay những người lao động khác, cho tất cả các mục đích của Quy tắc bảo hiểm này, sẽ được coi là tổn thất gánh chịu bởi **Người được bảo hiểm**.

3. Văn phòng bổ sung, người được bảo hiểm hợp nhất, sáp nhập hoặc mua lại doanh nghiệp khác

Trong thời hạn bảo hiểm, nếu **Người được bảo hiểm** thành lập bất kỳ các văn phòng chi nhánh mới nào, hoặc bổ sung hệ thống máy tính của **Người được bảo hiểm** mà

không phải là giao dịch sáp nhập hay hợp nhất với, hoặc mua lại hoặc bằng cách khác thu thập các tài sản của doanh nghiệp khác thì các văn phòng chi nhánh hoặc hệ thống máy tính bổ sung đó của **Người được bảo hiểm** sẽ tự động được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này kể từ ngày thành lập mà không cần phải có thông báo gửi **LPBI** hoặc thanh toán phí bảo hiểm bổ sung cho khoảng thời gian còn lại của thời hạn bảo hiểm.

Trong trường hợp, trong thời hạn bảo hiểm, **Người được bảo hiểm** sáp nhập hay hợp nhất với, hoặc mua lại hay bằng cách khác thu thập các tài sản của doanh nghiệp khác, thì Quy tắc bảo hiểm này sẽ không bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào:

- 3.1. Đã xảy ra hoặc có thể xảy ra sau đó đối với bất kỳ văn phòng hay cơ sở hoạt động nào; hoặc
- 3.2. Đã phát sinh hay có thể phát sinh từ tài sản có hoặc tài sản nợ hoặc các nguy cơ rủi ro khác là các tài sản mà **Người được bảo hiểm** có được do sáp nhập, hợp nhất, mua lại, hoặc thu thập được, trừ trường hợp **Người được bảo hiểm**:
 - 3.2.1. Có gửi thông báo bằng văn bản cho **LPBI** trước ngày có hiệu lực của việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại hoặc thu thập đó; và
 - 3.2.2. Ngay lập tức cung cấp cho **LPBI** tất cả các thông tin bổ sung theo yêu cầu của **LPBI**; và
 - 3.2.3. Nhận được sự đồng ý bằng văn bản của **LPBI** về việc mở rộng phạm vi bảo hiểm cho Quy tắc bảo hiểm này liên quan đến việc sáp nhập, hợp nhất, mua lại hay thu thập đó; và
 - 3.2.4. Có gửi thông báo bằng văn bản cho **LPBI** về việc đồng ý của mình đối với các điều khoản và điều kiện bảo hiểm theo yêu cầu của **LPBI** do có giao dịch sáp nhập, hợp nhất, mua lại hoặc thu thập đó; và
 - 3.2.5. Thanh toán cho **LPBI** bất kỳ khoản phí bảo hiểm bổ sung nào.

Việc **Người được bảo hiểm** không gửi thông báo cho **LPBI** theo quy định tại Điểm 3.2.1 Khoản 3.2 Mục 3 mục IV. ở trên hoặc không thông báo cho **LPBI** về việc đồng ý theo 3.2.4 điểm 3.2 khoản 3 mục IV. nêu trên sẽ được coi là **Người được bảo hiểm** lựa chọn phương án không tiếp tục bảo hiểm này.

Việc phải thông báo cho **LPBI**, theo yêu cầu trong Quy tắc bảo hiểm này, sẽ không được coi là đã được hoàn thành, trừ khi thông báo đó được **Người được bảo hiểm** gửi đi bằng văn bản và được **LPBI** xác nhận đồng ý bằng văn bản.

4. Người được bảo hiểm thay đổi quyền chi phối

4.1. Thanh lý

Trong trường hợp **Người được bảo hiểm** thanh lý, cho dù là tự nguyện hay bắt buộc, hoặc có việc chỉ định ra người tiếp quản hoặc người giám quản hay có việc ký kết bất kỳ thỏa ước xử lý nợ hoặc hòa giải với các chủ nợ hay quyền chi phối **Người được bảo hiểm** bị tiếp quản bởi bất kỳ chính quyền hoặc bởi các viên chức

do bất kỳ chính quyền hoặc cơ quan chính quyền hay cơ quan nào chỉ định thì Quy tắc bảo hiểm này sẽ ngay lập tức chấm dứt bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào được phát hiện và thông báo cho **LPBI** sau đó.

Trong trường hợp thanh lý, hoặc những trường hợp tương tự như đã nêu trên, bất kỳ công ty con nào của **Người được bảo hiểm** có nêu tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm, thì Quy tắc bảo hiểm này sẽ ngay lập tức chấm dứt bảo hiểm cho bất kỳ tổn thất nào phát sinh dưới bất cứ hình thức nào từ công ty con đó mà được phát hiện và thông báo cho **LPBI** sau đó.

4.2. Thay đổi tài sản hoặc Quyền sở hữu cổ phần

Người được bảo hiểm phải ngay lập tức thông báo cho **LPBI** về bất cứ giao dịch hợp nhất hay sáp nhập nào với tổ chức kinh doanh khác hoặc về việc mua, chuyển nhượng, chuyển giao, cầm cố hay bán tài sản hoặc cổ phần làm phát sinh bất kỳ thay đổi nào về quyền sở hữu hay chi phối. Từ ngữ chi phối sử dụng trong điều kiện bảo hiểm này có nghĩa là quyền quyết định về việc quản lý hay chính sách của công ty nắm giữ cổ phần chi phối hay **Người được bảo hiểm** thông qua quyền sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết bởi cổ đông hay nhóm cổ đông liên kết nắm giữ từ mười phần trăm (10%) trở lên cổ phần nêu trên sẽ được coi là thay đổi về quyền chi phối cho các mục đích của thông báo đã yêu cầu.

Điều kiện để tiếp tục Quy tắc bảo hiểm này là **Người được bảo hiểm** phải:

- 4.2.1. Gửi thông báo bằng văn bản cho **LPBI** trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện; và
- 4.2.2. Ngay lập tức cung cấp cho **LPBI** tất cả các thông tin bổ sung theo yêu cầu của **LPBI**; và
- 4.2.3. Nhận được sự đồng ý bằng văn bản của **LPBI** để tiếp tục một số hay toàn bộ bảo hiểm theo Quy định trong Quy tắc bảo hiểm này; và
- 4.2.4. Trong vòng mười (10) ngày, gửi thông báo bằng văn bản cho **LPBI** về việc đồng ý của mình đối với các điều khoản và điều kiện theo yêu cầu của **LPBI** sau khi có sự thay đổi đó; và
- 4.2.5. Thanh toán cho **LPBI** bất kỳ khoản phí bảo hiểm bổ sung nào.

Việc **Người được bảo hiểm** không gửi thông báo cho **LPBI** theo quy định tại 4.2.1 điểm 4.2 khoản 4 mục IV ở trên hoặc không thông báo cho **LPBI** về việc đồng ý của mình theo 4.2.4 điểm 4.2 khoản 4 mục IV ở trên sẽ được coi là **Người được bảo hiểm** lựa chọn phương án không tiếp tục thực hiện Quy tắc bảo hiểm này.

Việc phải thông báo cho **LPBI**, theo yêu cầu trong Quy tắc bảo hiểm này, sẽ không được xem là đã được hoàn thành, trừ khi thông báo đó được **Người được bảo hiểm** gửi đi bằng văn bản và được **LPBI** xác nhận bằng văn bản.

5. Người cùng được bảo hiểm

- 5.1. Nếu hai hay nhiều **Người được bảo hiểm** cùng được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, thì **Người được bảo hiểm** có tên ghi đầu tiên sẽ đại diện hành động thay cho tất cả những **Người được bảo hiểm** còn lại. Các khoản thanh toán của **LPBI** cho **Người được bảo hiểm** có tên đầu tiên cho tổn thất mà bất kỳ **Người được bảo hiểm** nào phải chịu sẽ được coi là khoản mà **LPBI** đã thanh toán đầy đủ cho tổn thất đó. Nếu **Người được bảo hiểm** có tên đầu tiên không còn được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, thì **Người được bảo hiểm** có tên ghi kế tiếp sẽ được coi là **Người được bảo hiểm** có tên ghi đầu tiên.
- 5.2. Cho mọi mục đích của Quy tắc bảo hiểm này, sự nhận biết hoặc phát hiện của bất kỳ **Người được bảo hiểm** nào sẽ được coi là sự nhận biết hoặc phát hiện của tất cả những **Người được bảo hiểm**.
- 5.3. Trách nhiệm của **LPBI** đối với một tổn thất hay các tổn thất mà tất cả những **Người được bảo hiểm** phải chịu sẽ không vượt quá số tiền mà **LPBI** sẽ phải chịu trách nhiệm như thể toàn bộ tổn thất hoặc các tổn thất đó phải chịu bởi một **Người được bảo hiểm**.
- 5.4. **LPBI** không phải chịu trách nhiệm đối với tổn thất mà một **Người được bảo hiểm** phải chịu để mang lại lợi thế cho bất kỳ **Người được bảo hiểm** nào khác.
- 5.5. Các bên đồng ý rằng Bảo hiểm được cấp ở đây sẽ chỉ dành quyền lợi duy nhất cho **Người được bảo hiểm** có tên ghi đầu tiên và trong mọi trường hợp, bất kỳ người nào không phải là **Người được bảo hiểm** nói trên đều sẽ không có bất kỳ quyền thừa kế nào theo Quy tắc bảo hiểm này.

6. Chi phí pháp lý

LPBI sẽ bồi thường cho **Người được bảo hiểm** các khoản chi phí pháp lý hợp lý đã phát sinh cho và chi trả bởi **Người được bảo hiểm** khi được sự đồng ý trước của **LPBI** trong việc bào chữa cho bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào do bên thứ ba tiến hành chống lại **Người được bảo hiểm** mà đối với vụ kiện hay thủ tục pháp lý đó **Người được bảo hiểm** chứng minh được rằng hành vi hoặc các hành vi đã thực hiện hay các sự kiện đã phát sinh sẽ làm cho **Người được bảo hiểm** được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, còn phụ thuộc vào việc vận dụng khoản 8 mục I, việc giảm mức tổng giới hạn bồi thường và giới hạn phụ cho điều khoản bảo hiểm được áp dụng.

Người được bảo hiểm sẽ ngay lập tức gửi thông báo cho **LPBI** khi có bất kỳ thủ tục tố tụng nào diễn ra và sẽ cung cấp cho **LPBI** bản sao của tất cả các giấy tờ tranh tụng và các giấy tờ khác theo yêu cầu của **LPBI**.

Nếu có nhiều nguyên nhân tố tụng được viện ra trong bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào nêu trên và một số các nguyên nhân tố tụng đó không cấu thành một trong các tổn thất được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, bao gồm nhưng không giới hạn đối với các yêu cầu bồi thường cho các thiệt hại mang tính chất phạt, do hậu quả hoặc các thiệt hại không được bồi thường khác thì **Người được bảo hiểm** sẽ phải tự thanh toán

các khoản chi phí pháp lý trong việc bào chữa cho các nguyên nhân tố tụng đã được viện dẫn đó.

Nếu số tiền tổn thất của **Người được bảo hiểm** lớn hơn số tiền được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, hoặc nếu có Mức miễn thường được áp dụng, hoặc cả hai, thì trách nhiệm của **LPBI** theo đoạn đầu tiên của điều kiện bảo hiểm này được giới hạn ở tỷ lệ của các khoản chi phí pháp lý có liên quan đến tổn thất được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này. Số tiền nêu trên sẽ được sử dụng để giảm mức tổng giới hạn bồi thường và giới hạn phụ cho điều khoản bảo hiểm được áp dụng.

LPBI sẽ không phải chịu trách nhiệm bồi thường cho **Người được bảo hiểm** các khoản chi phí pháp lý cho đến thời điểm sau khi đã có phán quyết hoặc quyết định chung thẩm trong bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào nêu trên.

Tiền chi phí pháp lý do **LPBI** chi trả trong việc bào chữa cho bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào sẽ được sử dụng để giảm mức tổng giới hạn bồi thường và giới hạn phụ trong điều khoản bảo hiểm áp dụng.

Nếu sau khi lựa chọn thực hiện việc bào chữa mà **LPBI** thanh toán tiền chi phí pháp lý vượt quá phần phí và chi phí theo tỷ lệ của Công ty bảo hiểm, thì **Người được bảo hiểm** phải ngay lập tức hoàn lại cho **LPBI** số tiền vượt quá đó.

Người được bảo hiểm không được từ chối đồng ý một cách bất hợp lý đối với cách giải quyết của **LPBI** về bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào.

7. Thông báo và phát hiện tổn thất

Điều kiện tiên quyết để được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này là ngay khi có thể và trong bất kỳ trường hợp nào, **Người được bảo hiểm** phải gửi thông báo bằng văn bản cho **LPBI** trong vòng ba mươi (30) ngày sau khi **Người được bảo hiểm** phát hiện ra tổn thất.

Theo Quy tắc bảo hiểm này, việc phát hiện được coi là xảy ra tại thời điểm **Người được bảo hiểm** lần đầu tiên nhận thức được sự việc, làm cho một người bình thường có thể tin tưởng được rằng tổn thất được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này đã và sẽ phát sinh, bất kể thời điểm phát sinh hành động, giao dịch hay sự kiện gây ra hoặc góp phần vào việc gây ra tổn thất đã xảy ra, và bất kể nhận thức đó của **Người được bảo hiểm** là đủ hay không đủ tại thời điểm đó để chứng minh rằng tổn thất đó đáp ứng các điều khoản và điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này, và ngay cả trong trường hợp có thể không biết được số tiền, các chi tiết của tổn thất đó tại thời điểm đó.

Việc phát hiện cũng được coi là xảy ra khi **Người được bảo hiểm** nhận được thông báo về yêu cầu bồi thường thực sự hoặc tiềm ẩn trong đó viện dẫn rằng **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm đối với một bên thứ ba trong những tình huống, nếu đúng, có thể cấu thành tổn thất được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, ngay cả trong trường hợp có thể không biết được số tiền, các chi tiết của tổn thất đó tại thời điểm đó.

Tất cả tổn thất do **Người được bảo hiểm** phát hiện ra được quy cho hành vi sơ suất

của một người, cho dù người đó có phải là Người lao động hay không, hoặc người đó có liên quan hay bị ám chỉ là có liên quan, thì sẽ được coi là một tổn thất.

8. Giới hạn bồi thường

8.1. Tổng trách nhiệm của **LPBI** đối với tất cả tổn thất hay các tổn thất được phát hiện trong thời hạn bảo hiểm được quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm kèm theo Quy tắc bảo hiểm này và bao gồm chi phí pháp lý, được giới hạn ở mức tổng giới hạn bồi thường nêu tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm kèm theo Quy tắc bảo hiểm này bất kể tổng số tiền của tổn thất hay các tổn thất đó là bao nhiêu. Giới hạn phụ của bất cứ điều khoản bảo hiểm nào được áp dụng là một phần của và không phải là khoản bổ sung cho tổng giới hạn bồi thường và tổng trách nhiệm của **LPBI** đối với tất cả các tổn thất, bao gồm chi phí pháp lý có liên quan đến bất kỳ điều khoản bảo hiểm nào nêu trên cùng với giới hạn phụ sẽ được giới hạn ở số tiền của tổn thất hoặc các tổn thất đó.

Tổng Giới hạn bồi thường sẽ được giảm xuống ở mức bằng với số tiền của bất cứ khoản thanh toán nào được thực hiện theo Quy tắc bảo hiểm này. Khi mức Tổng Giới hạn bồi thường đã được sử dụng hết bởi các khoản thanh toán nêu trên, **LPBI** sẽ không có thêm bất kỳ trách nhiệm nào nữa trong việc:

- 8.1.1. Bồi thường cho **Người được bảo hiểm** theo bất cứ (các) Điều khoản bảo hiểm nào của Quy tắc bảo hiểm này cho bất kỳ tổn thất hay các tổn thất nào; và
- 8.1.2. Bồi thường cho **Người được bảo hiểm** bất kỳ chi phí pháp lý nào; và
- 8.1.3. Tiếp tục bào chữa cho **Người được bảo hiểm** trong trường hợp **LPBI** đã lựa chọn việc bào chữa trong bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào. Khi **LPBI** gửi thông báo cho **Người được bảo hiểm** rằng tổng Giới hạn bồi thường đã sử dụng hết, thì **Người được bảo hiểm** sẽ phải chịu mọi trách nhiệm cho việc bào chữa của mình bằng chi phí của chính mình.

8.2. Ngoài việc tổng Giới hạn bồi thường bị giảm, Giới hạn phụ của bất cứ (các) Điều khoản bảo hiểm nào được áp dụng nêu tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm cũng sẽ bị giảm xuống bằng với số tiền của bất kỳ khoản thanh toán nào đã thực hiện liên quan đến (các) Điều khoản bảo hiểm nói trên. Khi sử dụng hết Giới hạn phụ được áp dụng cho (các) Điều khoản bảo hiểm nói trên do thực hiện các khoản thanh toán nêu trên, **LPBI** sẽ không có thêm bất kỳ trách nhiệm nào nữa trong việc:

- 8.2.1. Bồi thường cho **Người được bảo hiểm** theo (các) Điều khoản bảo hiểm nói trên của Quy tắc bảo hiểm này cho bất kỳ tổn thất hoặc các tổn thất nào; và
- 8.2.2. Bồi thường cho **Người được bảo hiểm** bất kỳ chi phí pháp lý nào phát sinh có liên quan đến tổn thất hoặc các tổn thất nói trên hoặc có liên quan đến (các) Điều khoản bảo hiểm nói trên.
- 8.2.3. Tiếp tục bào chữa cho **Người được bảo hiểm** trong trường hợp **Người được bảo hiểm** lựa chọn việc bào chữa trong bất kỳ vụ kiện hay thủ tục pháp lý nào

7 -
ĐỒNG
'CỔ P
HIỂM
ANK
1-7.5

có liên quan đến tổn thất hoặc các tổn thất nói trên. Khi **LPBI** gửi cho **Người được bảo hiểm** thông báo rằng giới hạn phụ đã sử dụng hết, thì **Người được bảo hiểm** sẽ phải chịu mọi trách nhiệm cho việc bảo chữa của mình bằng chi phí của chính mình.

Nếu do thực hiện các khoản thanh toán theo Quy tắc bảo hiểm này mà Tổng Giới hạn bồi thường bị giảm xuống tới mức tiền nhỏ hơn số tiền áp dụng cho bất kỳ Giới hạn phụ nào quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm kèm theo Quy tắc bảo hiểm này, thì số tiền của bất kỳ Giới hạn phụ nào nêu trên sẽ được giảm tương ứng sao cho tổng số tiền có được theo bất kỳ giới hạn phụ nào cho bất kỳ tổn thất hoặc các tổn thất nào, bao gồm chi phí pháp lý không được vượt quá số tiền bị giảm xuống đang còn lại để sử dụng theo mức tổng giới hạn bồi thường.

Tổng giới hạn bồi thường và bất kỳ giới hạn phụ nào sẽ không được phục hồi toàn bộ hay một phần bằng bất kỳ khoản bồi thường nào đã thực hiện sau bất kỳ khoản thanh toán nào đã trả theo Quy tắc bảo hiểm này, trừ trường hợp trên thực tế **LPBI** đã nhận được khoản bồi thường đó trong thời hạn bảo hiểm được quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc trong vòng mười hai (12) tháng dương lịch sau đó.

Nếu tổn thất được bồi thường theo nhiều điều khoản bảo hiểm, thì số tiền tối đa phải trả cho tổn thất đó sẽ không vượt quá số tiền cao nhất đang còn lại để sử dụng theo bất cứ một điều khoản bảo hiểm nào được áp dụng.

8.3. Chứng từ có giá bị mất: Trong trường hợp việc mất chứng từ có giá được giải quyết thông qua sử dụng giấy bảo lãnh cho chứng từ có giá bị mất hoặc thỏa thuận bồi thường theo điểm 11.4 khoản 11 mục III, thì tổn thất đó, nếu trong suốt thời hạn bảo hiểm mà **LPBI** không bị yêu cầu bồi thường theo giấy bảo lãnh chứng từ có giá bị mất hay thỏa thuận bồi thường nói trên, sẽ không làm giảm tổng giới hạn bồi thường hay bất cứ giới hạn phụ nào đang còn lại để thanh toán cho bất kỳ tổn thất hoặc các tổn thất nào. tuy nhiên, bất kỳ khoản thanh toán nào của **LPBI** cho tổn thất đó hoặc theo giấy bảo lãnh chứng từ có giá bị mất hay thỏa thuận bồi thường nêu trên sẽ được coi là khoản thanh toán theo Quy tắc bảo hiểm này.

Tổng giới hạn bồi thường hoặc bất kỳ giới hạn phụ nào đã hết hoặc bị giảm xuống sẽ không gây ảnh hưởng đến nghĩa vụ của **LPBI** liên quan đến bất kỳ giấy bảo lãnh chứng từ có giá bị mất hay thỏa thuận bồi thường nào có sai sót về việc hết hoặc giảm tổng giới hạn bồi thường hay giới hạn phụ được áp dụng.

9. Bằng chứng tổn thất

Trong vòng 01 (một) năm kể từ thời điểm phát hiện ra tổn thất, **Người được bảo hiểm** phải cung cấp cho **LPBI** bằng chứng xác nhận tổn thất bằng văn bản, được cam kết theo đúng thể thức bởi giám đốc tài chính của **Người được bảo hiểm** có kèm theo chi tiết đầy đủ trách nhiệm đưa ra bằng chứng là thuộc về **Người được bảo hiểm** trong việc chuẩn bị bằng chứng của mình về tổn thất đối với tổn thất mà yêu cầu bồi thường cho tổn thất đó được đưa ra theo bất kỳ điều khoản bảo hiểm nào để xác lập rằng tổn thất đó phát sinh trực tiếp từ rủi

ro đã được bảo hiểm và không phải là do các điều kiện kinh tế hay các nguyên nhân góp phần khác.

10. Thủ tục pháp lý để đòi bồi thường tổn thất

Nếu sau khi hoàn thành việc điều tra của mình mà **LPBI** không bồi thường cho tổn thất mà **Người được bảo hiểm** tin tưởng rằng các điều khoản, điều kiện và quy định khác của Quy tắc bảo hiểm này cho phép **Người được bảo hiểm** được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này, thì theo yêu cầu của **Người được bảo hiểm**, **LPBI** sẽ phải đưa vụ việc ra giải quyết tại trọng tài thương mại hoặc bất cứ tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam.

Người được bảo hiểm không tiến hành thủ tục pháp lý đối với **LPBI** để đòi bồi thường tổn thất theo Quy tắc bảo hiểm này sau khi kết thúc 03(ba) năm kể từ khi phát hiện ra tổn thất đó.

Nếu bất kỳ luật pháp nào chi phối việc giải thích Quy tắc bảo hiểm này không cho phép áp dụng thời hiệu 03(ba) năm nói trên, thì thời hiệu đó sẽ được coi là sẽ được sửa đổi chuyển thành thời hiệu bằng với thời hiệu tối thiểu mà luật pháp nêu trên cho phép.

11. Cơ sở định giá

11.1. Tính toán

Trong việc xác định số tiền có thể được trả theo Quy tắc bảo hiểm này đối với bất kỳ tổn thất nào, toàn bộ khoản tiền nhận được từ bất kỳ nguồn nào có liên quan đến bất kỳ vụ việc nào mà từ đó làm phát sinh tổn thất đã yêu cầu bồi thường, bao gồm các khoản thanh toán và các khoản nhận tiền gốc, lãi, cổ tức, hoa hồng và các khoản tương tự, bất cứ khi nào nhận được sẽ được khấu trừ từ bất cứ nguồn nào có liên quan đến bất cứ vụ việc nào mà từ đó làm phát sinh tổn thất đã yêu cầu bồi thường, bất cứ khi nào nhận được, cũng sẽ được khấu trừ theo như trên từ tổn thất đã yêu cầu bồi thường của **Người được bảo hiểm**.

11.2. Tiền

Giá trị của bất cứ khoản tiền nước ngoài hoặc ngoại tệ nào cho tổn thất mà đối với tổn thất đó yêu cầu bồi thường đã được đưa ra, sẽ được xác định bằng giá trị thị trường vào lúc đóng cửa của chúng vào ngày làm việc cuối cùng trước ngày phát hiện tổn thất đó. Nếu không có giá trị thị trường hoặc giá trị cho chúng vào ngày đó, thì giá trị sẽ được thỏa thuận giữa **Người được bảo hiểm** và **LPBI** hoặc được mặc định theo phân xử của trọng tài.

11.3. Mức miễn thường

Nếu Quy tắc bảo hiểm này phụ thuộc vào Mức miễn thường hoặc Giới hạn tổng gộp của Quy tắc bảo hiểm quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm đang còn lại để chi trả bất cứ tổn thất nào hoặc các tổn thất nào không đủ để bồi thường đầy đủ cho **Người được bảo hiểm** đối với các chứng từ có giá bị mất đã đưa ra yêu cầu bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, thì trách nhiệm của **LPBI** theo Quy tắc bảo hiểm này được giới hạn ở khoản thanh toán cho, hoặc

việc cấp bản sao cho một số lượng các chứng từ có giá đó mà giá trị sẽ ngang bằng với số tiền thu có thể được nhận theo điều khoản bảo hiểm được áp dụng của Quy tắc bảo hiểm này.

11.4. Các chứng từ có giá bị mất

Trong trường hợp có yêu cầu bồi thường nào đó đối với tổn thất được bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm chứng từ có giá này, **Người được bảo hiểm** sẽ tùy theo các điều kiện được đưa ra dưới đây, trước hết cố gắng thay thế các chứng từ có giá bị mất bằng cách sử dụng thư bồi thường, **Người được bảo hiểm** còn phụ thuộc vào sự đồng ý trước của **LPBI**, đảm bảo có được giấy bảo lãnh chứng từ có giá bị mất nhằm mục đích có được việc cấp bản sao các chứng từ có giá.

11.5. Phương tiện xử lý Dữ liệu điện tử

Trong trường hợp bị tổn thất, thiệt hại đối với phương tiện xử lý dữ liệu điện tử mà **Người được bảo hiểm** sử dụng trong hoạt động kinh doanh của mình thì **LPBI** sẽ chỉ chịu trách nhiệm theo Quy tắc bảo hiểm này nếu các hạng điểm nêu trên thực sự được tái tạo lại bằng phương tiện xử lý dữ liệu điện tử khác thuộc cùng loại hoặc có cùng chất lượng và khi ấy, cho không quá chi phí cho các phương tiện lưu trữ trắng cộng với chi phí nhân công cho việc thực sự ghi lại hoặc sao chép dữ liệu mà đã được **Người được bảo hiểm** cung cấp để tái tạo lại phương tiện xử lý dữ liệu điện tử đó, tất nhiên là còn phụ thuộc vào giới hạn bồi thường được áp dụng.

11.6. Tài sản khác

Trong trường hợp tổn thất, thiệt hại đối với bất cứ tài sản nào không phải là các khoản tiền nước ngoài, chứng từ có giá hoặc phương tiện xử lý dữ liệu điện tử, **LPBI** sẽ không phải chịu trách nhiệm nhiều hơn giá trị tiền mặt thực tế để thay thế hoặc sửa chữa tài sản đó. Sự bất đồng giữa **LPBI** và **Người được bảo hiểm** về giá trị tiền mặt hoặc về sự thỏa đáng của việc sửa chữa hoặc thay thế sẽ được giải quyết bằng sự phân xử của trọng tài.

11.7. Dữ liệu điện tử hoặc Chương trình máy tính điện tử

Trong trường hợp tổn thất dữ liệu điện tử hoặc chương trình máy tính điện tử, **LPBI** sẽ chỉ chịu trách nhiệm theo Quy tắc bảo hiểm này nếu dữ liệu điện tử hoặc chương trình máy tính điện tử đó thuộc cùng loại hoặc có cùng chất lượng và, khi ấy, cho không quá chi phí nhân công để thực sự ghi lại hoặc sao chép dữ liệu hoặc chương trình được **Người được bảo hiểm** cung cấp để tái tạo lại dữ liệu điện tử hoặc chương trình máy tính điện tử đó, tất nhiên là còn phụ thuộc vào giới hạn bồi thường được áp dụng.

Tuy nhiên, nếu không thể tái tạo lại dữ liệu điện tử đó, và dữ liệu điện tử đó biểu thị các chứng từ có giá hoặc công cụ tài chính có giá trị, bao gồm các giấy nợ, thì tổn thất sẽ được định giá theo như đã được nêu trong các đoạn về chứng từ có giá và tài sản khác của điểm này.

12. Hợp tác

Như là một điều kiện tiên quyết để **Người được bảo hiểm** có quyền đòi bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, **Người được bảo hiểm** phải hợp tác đầy đủ với **LPBI** và các đại diện đã được họ chỉ định trong toàn bộ các vấn đề liên quan đến bất cứ tổn thất nào đã được thông báo theo Quy tắc bảo hiểm này. Theo yêu cầu và tại các thời điểm và địa điểm do **LPBI** chỉ định, **Người được bảo hiểm** sẽ chuẩn bị tất cả các hồ sơ có liên quan bao gồm các sổ sách kiểm toán cho các tài khoản kế toán của **Người được bảo hiểm** cho mục đích kiểm tra và cung cấp bất cứ người lao động nào trong các người lao động của **Người được bảo hiểm** hoặc những người khác cho mục đích phỏng vấn, ở mức tốt nhất trong khả năng và quyền hạn của **Người được bảo hiểm**. **Người được bảo hiểm** đồng ý ký kết toàn bộ các giấy tờ và cung cấp mọi sự hỗ trợ để đảm bảo tất cả các quyền, quyền sở hữu, lợi ích và các nguyên nhân tố tụng mà **Người được bảo hiểm** có thể có đối với bất kỳ người nào hoặc tổ chức nào có liên quan đến bất kỳ tổn thất nào đã được thông báo theo Quy tắc bảo hiểm này, và không làm bất cứ điều gì gây tổn hại cho các quyền hoặc nguyên nhân tố tụng nêu trên.

13. Thế quyền, thu hồi và bồi thường

Các bên đồng ý rằng **LPBI**, sau khi đã thanh toán cho bất cứ tổn thất nào theo Quy tắc bảo hiểm này, sẽ trở thành bên nhận thế quyền đối với tất cả các quyền, quyền sở hữu, lợi ích và nguyên nhân kiện tụng của **Người được bảo hiểm** đối với tổn thất đó.

Trong trường hợp được bồi thường sau khi thanh toán bất kỳ tổn thất nào theo Quy tắc bảo hiểm này, số tiền đã được bồi thường, sau khi khấu trừ khoản chi phí thực sự để có được hoặc thực hiện việc đòi bồi thường đó nhưng không bao gồm các chi phí nhân công hoặc xác lập của chính **Người được bảo hiểm**, sẽ được sử dụng theo thứ tự sau đây:

- 13.1. Sử dụng để hoàn lại đầy đủ cho **Người được bảo hiểm** cho phần, nếu có, thuộc tổn thất nêu trên mà vượt quá số tiền của tổn thất được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này (bất chấp số tiền của bất kỳ Mức miễn thường nào được áp dụng).
- 13.2. Số dư còn lại, nếu có, hoặc toàn bộ khoản bồi thường ròng nếu không có bất kỳ phần nào thuộc tổn thất nêu trên vượt quá số tiền của tổn thất được bồi thường theo Quy tắc bảo hiểm này, được sử dụng cho khoản hoàn lại cho **LPBI**.
- 13.3. Cuối cùng là sử dụng cho phần thuộc tổn thất mà **Người được bảo hiểm** phải chịu vì lý do phải chịu mức miễn thường được quy định cụ thể trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và/hoặc sử dụng cho phần thuộc tổn thất được bồi thường theo bất kỳ (các) Quy tắc bảo hiểm nào mà Quy tắc bảo hiểm này là cho vượt quá.

14. Quy tắc bảo hiểm hoặc khoản bồi thường khác

Các bên đồng ý rằng trong trường hợp tổn thất, Quy tắc bảo hiểm này, trong trường hợp có bảo hiểm cho tổn thất cũng được bảo hiểm bởi bảo hiểm hoặc bồi thường khác, sẽ chỉ bồi thường cho các yêu cầu bồi thường (không vượt quá tổng giới hạn bồi thường hoặc bất kỳ giới hạn phụ nào) cho phần vượt quá số tiền của bảo hiểm hoặc khoản bồi

thường khác đó. Là hợp đồng để bảo hiểm cho phần vượt quá, Quy tắc bảo hiểm này sẽ không áp dụng hoặc góp phần thanh toán cho bất kỳ tổn thất nào cho đến khi số tiền của bảo hiểm hoặc khoản bồi thường khác nêu trên đã được sử dụng hết hoàn toàn.

15. Quyền sở hữu

Quy tắc bảo hiểm này sẽ được áp dụng cho trường hợp tổn thất tài sản hoặc tổn thất phương tiện xử lý dữ liệu điện tử và dữ liệu điện tử của **Người được bảo hiểm** sở hữu trong bất kỳ tư cách nào hoặc đối với chúng **Người được bảo hiểm** phải chịu trách nhiệm pháp lý. Quy tắc bảo hiểm này sẽ chỉ được sử dụng bởi và vì lợi ích của riêng **Người được bảo hiểm** có nêu tên trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

16. Mức miễn thường/thông báo về tổn thất trong phạm vi mức miễn thường

LPBI sẽ chỉ chịu trách nhiệm đối với phần vượt quá Mức miễn thường đã được Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm. Mức miễn thường sẽ được áp dụng cho từng và mọi tổn thất, bất kể số lần của các tổn thất đó trong thời hạn bảo hiểm.

Người được bảo hiểm sẽ, theo thời hạn và cách thức được quy định trong Quy tắc bảo hiểm này, gửi cho **LPBI** thông báo về bất kỳ tổn thất nào được bảo hiểm theo các điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này, cho dù là **LPBI** có phải chịu trách nhiệm đối với tổn thất đó hay không và, theo yêu cầu của **LPBI**, sẽ gửi kèm theo thông báo nêu trên một báo cáo tóm tắt nêu ra các chi tiết về tổn thất đó.

17. Các điều khoản chấm dứt

Quy tắc bảo hiểm này sẽ chấm dứt có hoặc không có hoàn trả theo tỷ lệ phí bảo hiểm chưa được hưởng.

17.1. Ngay lập tức khi:

17.1.1. Xảy ra bất kỳ trường hợp nào được quy định tại điểm 4.1 khoản 4 mục IV đối với **Người được bảo hiểm**.

17.1.2. **Người được bảo hiểm** không thông báo về sự thay đổi tài sản hoặc quyền sở hữu cổ phiếu, hoặc không tuân thủ các điều khoản được nêu trong điểm 4.2 khoản 4 mục I.

17.1.3. **LPBI** từ chối tiếp tục bảo hiểm sau khi xảy ra việc thay đổi quyền sở hữu hoặc chi phối theo quy định trong điểm 4.2 khoản 4 mục I.

17.2. Ngay lập tức đối với bất kỳ công ty con nào của **Người được bảo hiểm** vào lúc xảy ra bất kỳ sự kiện nào cho công ty con đó có liên quan đến việc thay đổi quyền chi phối hoặc quyền sở hữu công ty con đó theo như đã nêu trong khoản 4 mục I.

17.3. Sau (30) ba mươi ngày kể từ ngày **Người được bảo hiểm** nhận được thông báo bằng văn bản từ **LPBI** về quyết định của **LPBI** chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm. Nếu gửi bằng đường thư bảo đảm trả trước bưu phí và gửi đến địa chỉ chính thức của **Người được bảo hiểm** theo như được nêu

trong giấy yêu cầu bảo hiểm thì thông báo đó sẽ được xem là đã được nhận khi đã được gửi đi.

17.4. Ngay khi **LPBI** nhận được thông báo bằng văn bản từ **Người được bảo hiểm** về quyết định của **Người được bảo hiểm** chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

17.5. Vào buổi trưa theo giờ chuẩn địa phương tại địa chỉ chính vào ngày hết hạn được Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

LPBI sẽ hoàn trả bất kỳ khoản phí bảo hiểm nào chưa được hưởng được tính theo tỷ lệ ngắn hạn trên mức Phí bảo hiểm hàng năm nếu Quy tắc bảo hiểm chấm dứt theo Khoản 17.1 hoặc 17.2 của Điều kiện bảo hiểm này nhưng sẽ theo phương thức pro-rata trên Phí bảo hiểm hàng năm nếu chấm dứt bởi **LPBI** theo quy định trong Khoản 17.3 của Điều kiện bảo hiểm này.

Quy tắc bảo hiểm này sẽ chấm dứt ngay khi sử dụng hết tổng Giới hạn bồi thường thông qua một hoặc nhiều khoản thanh toán cho tổn thất theo Quy tắc bảo hiểm này, trong trường hợp này được hưởng đầy đủ phí bảo hiểm.

Quy tắc bảo hiểm này sẽ được chấm dứt đối với bất kỳ văn phòng dịch vụ nào:

17.5.1. Ngay khi bất kỳ **Người được bảo hiểm** hoặc bất kỳ thành viên Hội đồng quản trị/Giám đốc hoặc cán bộ quản lý nào không thông đồng với người đó biết được bất kỳ hành động không trung thực hoặc gian lận nào đã được thực hiện bởi bất kỳ thành viên hợp danh, thành viên Hội đồng/Giám đốc, cán bộ quản lý hoặc người lao động nào của Văn phòng dịch vụ đó tại bất cứ thời điểm nào chống lại **Người được bảo hiểm** hoặc bất kỳ người hoặc tổ chức nào khác, mà không làm phương hại đến tổn thất về bất cứ tài sản nào trong quá trình vận chuyển dưới sự bảo quản của người đó; hoặc

17.5.2. Sau 15 (mười lăm) ngày sau khi **Người được bảo hiểm** nhận được từ **LPBI** thông báo bằng văn bản về việc họ muốn chấm dứt hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với người đó.

Việc chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm đối với bất kỳ **Người được bảo hiểm** nào sẽ chấm dứt trách nhiệm đối với bất cứ tổn thất nào gánh chịu bởi **Người được bảo hiểm** đó mà được phát hiện sau ngày hiệu lực của việc chấm dứt đó.

18. Hành động chống lại văn phòng dịch vụ hoặc khách hàng

Quy tắc bảo hiểm này không cung cấp bảo hiểm cho bất kỳ văn phòng dịch vụ hoặc khách hàng nào như đã nói trên và, khi **Người được bảo hiểm** được **LPBI** thanh toán do có bất cứ tổn thất nào xảy ra thông qua các hành động gian lận hoặc không trung thực đã được thực hiện bởi các thành viên hợp danh, thành viên Hội đồng quản trị/Giám đốc, cán bộ quản lý hoặc người lao động của văn phòng dịch vụ hoặc khách hàng đó vì lý do các hành động đó đã được thực hiện theo như nêu trên, sẽ được, trong phạm vi khoản thanh toán nêu trên, được **Người được bảo hiểm** đưa ra cho **LPBI**, và **Người được bảo hiểm** sẽ ký kết tất cả các giấy tờ cần thiết để đảm bảo cho **LPBI** các quyền được quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

19. Gian lận

Nếu **Người được bảo hiểm** đưa ra bất kỳ yêu cầu bồi thường nào trong khi biết rằng yêu cầu đó là giả trá hoặc gian lận liên quan đến số tiền bồi thường hay điều nào khác, thì Quy tắc bảo hiểm này sẽ không có giá trị và tất cả các yêu cầu bồi thường sau hành vi gian lận đó theo Quy tắc bảo hiểm này sẽ bị từ chối.

20. Giải thích từ ngữ

Việc giải thích, diễn giải và ý nghĩa của các từ ngữ, loại trừ, giới hạn và điều kiện của Quy tắc bảo hiểm này sẽ được áp dụng theo quy định Pháp luật Việt Nam.